

Muốn Biết Thêm Thông Tin từ FDIC

Gọi số miễn phí:
1-877-ASK-FDIC (1-877-275-3342)

Đường dây cho người lâng tai
1-800-925-4618

Tính mức được bảo hiểm bối thường

Sử dụng Bảng Dự Tính Bảo Hiểm Ký Quỹ Điện Tử
trên mạng của FDIC (Electronic Deposit Insurance
Estimator/ EDIE) tại: www.fdic.gov/edie

Đọc thêm về bảo hiểm FDIC trực tuyến
tại: www.fdic.gov/deposit/deposits

Tìm hiểu thêm về các Câu Hỏi Thường Gặp
về Chi Trả Bảo Hiểm Ký Thác
tại: www.fdic.gov/deposit/deposits

Đặt lấy các sản phẩm bảo hiểm ký thác FDIC
trực tuyến
tại: <https://vcart.velocitypayment.com/fdic/index.php>

Gửi câu hỏi qua e-mail
Dùng Mẫu Trợ Giúp Khách Hàng trên mạng của
FDIC tại: www2.fdic.gov/starsmail

Gửi câu hỏi qua thư
Federal Deposit Insurance Corporation
(Hãng Bảo Hiểm Ký Thác Liên Bang)
Attn: Deposit Insurance Outreach
550 17th Street, NW
Washington, DC 20429

Ký Thác Được Bảo Hiểm của Quý Vị



SERIES
2009



Federal Deposit Insurance Corporation
(Hãng Bảo Hiểm Ký Thác Liên Bang)

Thiết kế FDIC/DOA/CSB/Đơn Vị Thiết Kế Đồ Họa

Thông Tin Quan Trọng về Cẩm Nang Này:

Cuốn cẩm nang này mô tả những quy tắc bảo hiểm ký quỹ của FDIC cho hầu hết các hạng mục sở hữu của trường mục được những người ký quỹ ngân hàng sử dụng. Mục đích của nó là giúp những người gửi tiền hiểu mức bảo hiểm có sẵn cho các trường mục ký quỹ của họ. Đây không phải là diễn giải theo pháp luật của các luật lệ và quy định của FDIC. Muốn biết thêm thông tin hoặc chi tiết hơn về chi trả bảo hiểm ký thác của FDIC, thì người ký thác tiền hay cố vấn pháp lý hoặc tài chính của họ nên tra cứu Luật Bảo Hiểm Ký Thác Liên Bang (Federal Deposit Insurance Act) (12 U.S.C.1811 và tiếp theo) và quy định của FDIC liên quan đến bao trả bảo hiểm được trình bày tại 12 C.F.R. Phần 330.

Thông tin trong cuốn cẩm nang này dựa trên luật lệ và quy định còn hiệu lực của FDIC vào lúc được xuất bản. Những luật lệ này có thể được sửa đổi và, do đó, một số thông tin trong cuốn cẩm nang này có thể trở nên lỗi thời. Phiên bản trên mạng của tạp quảng cáo này, có sẵn trên trang mạng của FDIC tại www.fdic.gov/deposit/deposits, sẽ được cập nhật ngay nếu có những thay đổi trong quy tắc có ảnh hưởng tới mức bảo hiểm của FDIC.

Người ký quỹ nên lưu ý rằng luật liên bang nêu rõ giới hạn khoản tiền bảo hiểm mà FDIC có thể trả cho người ký quỹ khi một ngân hàng được bảo hiểm làm ăn thua lỗ, và khoản tiền này không thể được thay đổi do phần trình bày của bất cứ ai hoặc bất cứ tổ chức nào.

Cuốn cẩm nang này không cung cấp lời khuyên hoạch định bất động sản. Người ký thác muốn được trợ giúp trên lãnh vực này nên liên lạc với một cố vấn tài chính hoặc pháp luật.

Để dễ hiểu, cẩm nang này dùng thuật ngữ "ngân hàng được bảo hiểm" có nghĩa là bất cứ ngân hàng hay quỹ tiết kiệm nào được FDIC bảo hiểm. Muốn biết xem FDIC có bảo hiểm một ngân hàng hay quỹ tiết kiệm cụ thể hay không:

- Gọi cho FDIC theo số miễn phí: **1-877-275-3342**
- Dùng "Bank Find" của FDIC tại:
www2.fdic.gov/idasp/main_bankfind.asp,
hoặc
- Tìm bảng hiệu FDIC tại địa điểm nhận ký thác

Mục Lục

-
- 2 Thông Tin Căn Bản về việc Bao Trả Bảo Hiểm FDIC**
 - 3 Các Loại Sở Hữu**
 - 3 Trường Mục Đơn**
 - 5 Trường Mục Hữu Trí Nhất Định**
 - 7 Trường Mục Chung**
 - 9 Trường Mục Ủy Thác Có Thể Hủy Bỏ**
 - 13 Trường Mục Ủy Thác Không Thể Hủy Bỏ**
 - 14 Trường Mục của Chương Trình Quyền Lợi Nhân Viên**
 - 16 Trường Mục của Công Ty/Hợp Doanh/Hội Hộ Không Có Pháp Nhân**
 - 17 Trường Mục Chính Phủ**
 - 18 Câu Hỏi và Trả Lời**
-
- Bìa sau** Muốn Biết Thêm Thông Tin từ FDIC



Thông Tin Căn Bản về việc Bao Trả Bảo Hiểm FDIC

FDIC - chữ viết tắt của Federal Deposit Insurance Corporation (Hàng Bảo Hiểm Ký Thác Liên Bang) - là một cơ quan độc lập của chính phủ Hoa Kỳ. FDIC bảo vệ người ký quỹ của các ngân hàng được bảo hiểm đặt tại Hoa Kỳ không bị mất tiền ký quỹ nếu một ngân hàng làm ăn thua lỗ.

Bất cứ cá nhân hoặc tổ chức nào đều được bảo hiểm FDIC trong một ngân hàng có bảo hiểm. Không nhất thiết phải là công dân hay cư dân Hoa Kỳ mới được FDIC bảo hiểm khoản ký thác.

Bảo hiểm FDIC được hậu thuẫn bằng toàn bộ uy tín và tín dụng của chính phủ Hoa Kỳ. Từ năm 1934 đến nay, chưa từng có người nào ký thác tiền bị mất một xu trong khoản ký thác được FDIC bảo hiểm.

Bảo hiểm ký thác FDIC bao trả những gì?

Bảo hiểm FDIC bao trả tất cả các loại ký thác tại ngân hàng được bảo hiểm, kể cả khoản ký thác trong trương mục chi phiếu, trương mục lệnh rút tiền để chi trả (negotiable order of withdrawal, NOW), trương mục tiết kiệm, trương mục ký thác trên thị trường tiền tệ (money market deposit account, MMA) hoặc khoản ký thác có thời hạn, như chứng chỉ ký thác (certificate of deposit, CD).

Bảo hiểm ký thác FDIC bao trả số tiền còn lại trong trương mục của mỗi người ký thác tiền, theo Mỹ kim, kể cả tiền vốn và cả tiền lời tích lũy cho đến hết ngày đóng cửa của ngân hàng được bảo hiểm, lên đến hạn mức bảo hiểm.

FDIC không bảo hiểm khoản tiền đầu tư vào cổ phiếu/chứng khoán, quỹ tương trợ, khế ước bảo hiểm nhân thọ, niên kim hoặc trái phiếu đô thị, ngay cả khi các khoản đầu tư này được mua từ ngân hàng được bảo hiểm.

FDIC không bảo hiểm hộp ký quỹ an toàn hoặc những thứ đựng trong đó.

FDIC không bảo hiểm công phiếu, công khố phiếu hay giấy bạc của Bộ Ngân Khố Hoa Kỳ, nhưng các khoản đầu tư này được hậu thuẫn bằng toàn bộ uy tín và tín dụng của chính phủ Hoa Kỳ.

FDIC cung cấp mức bao trả bảo hiểm là bao nhiêu?

Khoản bảo hiểm ký quỹ tối đa tiêu chuẩn được mô tả tại "SMDIA" trong các quy định của FDIC. Khoản SMDIA là \$250,000 cho mỗi người ký quỹ, mỗi ngân hàng được bảo hiểm, cho tới ngày 31 tháng Mười Hai, 2013. Vào ngày 1, tháng Giêng, 2014, SMDIA có kế hoạch sẽ trả lại mức \$100,000 mỗi người ký quỹ, mỗi ngân hàng được bảo hiểm, cho tất cả các loại trương mục sở hữu ngoại trừ Một Số Trưởng Mục Hữu Trí, sẽ vẫn vĩnh viễn là \$250,000 mỗi người ký thác, mỗi ngân hàng được bảo hiểm.¹

¹ Năm 2006, Quốc Hội Hoa Kỳ tăng vĩnh viễn mức SMDIA cho Một Số Trưởng Mục Hữu Trí lên \$250,000 cho mỗi người ký thác, mỗi ngân hàng được bảo hiểm.

FDIC bảo hiểm các khoản ký thác của một người tại một ngân hàng được bảo hiểm riêng rẽ với mọi khoản ký thác của họ tại ngân hàng được bảo hiểm theo đồng riêng khác. Thí dụ, nếu người có trương mục chi phiếu tại ngân hàng A và có trương mục chi phiếu tại ngân hàng B, thì cả hai trương mục sẽ được bảo hiểm riêng rẽ cho đến số tiền bảo hiểm ký quỹ tối đa tiêu chuẩn (SMDIA). Các khoản ngân quỹ ký thác tại những chi nhánh riêng biệt của cùng một ngân hàng được bảo hiểm không được bảo hiểm riêng rẽ.

FDIC cung cấp bảo hiểm riêng cho các quỹ mà người ký quỹ có thể có trong những hạng mục khác nhau theo quyền sở hữu hợp pháp. FDIC gọi các hạng mục khác nhau này là "hạng mục sở hữu." Điều này có nghĩa là khách hàng của ngân hàng có nhiều khoản ký quỹ có thể hội đủ điều kiện để được bảo hiểm hơn \$250,000 nếu các trương mục của khách hàng được ký quỹ vào trong các hạng mục sở hữu khác nhau và đáp ứng được các yêu cầu của mỗi hạng mục sở hữu.

Các Loại Sở Hữu

Những khoản sau đây cho biết các loại sở hữu FDIC và các sở hữu mà người ký thác tiền phải áp dụng mới hội đủ tiêu chuẩn thuộc mức bao trả nhiều hơn số tiền bảo hiểm ký quỹ tối đa tiêu chuẩn (SMDIA) tại một nhà băng được bảo hiểm:

- **Trưởng Mục Đơn**
- **Trưởng Mục Hữu Trí Nhất Định**
- **Trưởng Mục Chung**
- **Trưởng Mục Ủy Thác Có Thể Hủy Bỏ**
- **Trưởng Mục Ủy Thác Không Thể Hủy BỎ**
- **Trưởng Mục của Chương Trình Quyền Lợi Nhân Viên**
- **Trưởng Mục của Công Ty/Hợp Doanh/Hội Đồng Không Có Pháp Nhân**
- **Trưởng Mục Chính Phủ**

Trưởng Mục Đơn

Trưởng mục đơn là khoản ký thác của một chủ nhân. Loại sở hữu này bao gồm:

- Một trương mục chỉ được giữ tên của một người, miễn là người này không chỉ định (những) người được hưởng là người được quyền nhận quỹ này khi chủ trương mục qua đời²

² Nếu một trương mục do một người làm chủ, và người chủ trương mục này đã chỉ định một hoặc nhiều người được hưởng sẽ nhận được tiền ký quỹ khi chủ trương mục qua đời, trương mục sẽ được bảo hiểm như một trương mục ủy thác, chứ không phải như trương mục đơn. Xem các hạng mục sở hữu để biết về các trương mục có và không thể hủy bỏ.

- Trương mục do đại diện, người được chỉ định, người giám hộ, bảo quản, hay quản thủ lập ra cho một người, kể cả truong mục Đạo Luật Chuyển Đóng Nhất cho Trẻ Vị Thành Niên (Uniform Transfers to Minors Act, UTMA), truong mục cất giữ, và truong mục ký thác môi giới
- Truong mục đứng tên một doanh thương là quyền sở hữu duy nhất (thí dụ, truong mục "Tên doanh thương là" ("Doing Business As", DBA))
- Truong mục được lập cho hoặc tượng trưng cho ngân quỹ của người quá cố, thường ám chỉ là tài sản của người quá cố, và
- Mọi truong mục không hội đủ tiêu chuẩn được bao trả riêng biệt theo loại sở hữu khác

FDIC cộng tất cả các truong mục đơn do cùng một người làm chủ tại cùng một ngân hàng và bảo hiểm tổng số lên tới khoản SMDIA, hiện là \$250,000.

Nếu tên của truong mục xác định chỉ có một người làm chủ, nhưng một người khác có quyền rút quỹ từ truong mục này, FDIC sẽ bảo hiểm cho truong mục như là một truong mục đơn chỉ khi hồ sơ của truong mục ký quỹ của ngân hàng được bảo hiểm chỉ ra rằng:

- người ký tên kia được phép rút tiền theo Giấy Ủy Quyền (Power of Attorney), hoặc
- truong mục này thuộc sở hữu duy nhất của một người và người khác chỉ được phép rút tiền ký thác nhân danh chủ sở hữu (còn gọi là truong mục tiện dụng)

Ví dụ: Truong mục đơn		
Tên Truong Mục	Loại Ký Quỹ	Số Dư trong Truong Mục
Marci Jones	MMDA	\$ 15,000
Marci Jones	Tiết Kiệm	20,000
Marci Jones	CD	200,000
Bộ nhớ của Marci (quyền sở hữu đơn)	Chi Phiếu	25,000
Tổng số		260,000
Khoản Tiền Được Bảo Hiểm		250,000
Khoản Tiền Không Được Bảo Hiểm		\$ 10,000



Giải thích

Marci Jones có bốn truong mục đơn trong cùng một ngân hàng được bảo hiểm, bao gồm truong mục theo tên của công việc làm ăn của cô ta, đó là quyền sở hữu đơn. FDIC bảo hiểm khoản ký thác thuộc quyền sở hữu duy nhất như là khoản ký thác trong truong mục đơn của người sở hữu doanh thương. FDIC kết hợp bốn truong mục, tương đương với \$260,000, và bảo hiểm tổng số dư lên tới tối đa \$250,000, còn lại \$10,000 không được bảo hiểm.

Truong Mục Hữu Trí Nhất Định

Một truong mục hữu trí được bảo hiểm theo loại sở hữu Truong Mục Hữu Trí Nhất Định chỉ khi truong mục hội đủ điều kiện là một trong những loại truong mục sau:

- Các Truong Mục Hữu Trí Cá Nhân (Individual Retirement Account, IRA) bao gồm:
 - IRA truyền thống
 - IRA Roth
 - IRA Hữu Bổng Đơn Giản cho Nhân Viên (Simplified Employee Pension, SEP)
 - IRA Chương Trình Đóng Góp Tương Xứng Khích Lệ Tiết Kiệm cho Nhân Viên (Savings Incentive Match Plans for Employees, SIMPLE)
- Tất cả các truong mục chương trình lương bổng hoãn thuế theo Đoạn 457, thí dụ như các chương trình lương bổng hoãn thuế hội đủ tiêu chuẩn do chính quyền tiểu bang và địa phương cung cấp bao gồm những chương trình đó có được tự định đoạt hay không
- Các truong mục chương trình lương bổng đã định tự định đoạt, thí dụ như chương trình 401(k) tự định đoạt, IRA SIMPLE tự định đoạt theo dạng chương trình 401(k), chương trình mua tiền đóng góp đã định tự định đoạt, và chương trình chia lời đóng góp đã định tự định đoạt
- Truong mục chương trình Keogh tự định đoạt (hay truong mục chương trình H.R.10) được thiết kế cho người tự làm việc

FDIC cộng tất cả các truong mục hữu trí do cùng một người làm chủ tại cùng một ngân hàng và bảo hiểm tổng số lên tới khoản SMDIA, hiện là \$250,000.

FDIC định nghĩa thuật ngữ "tự định đoạt" (self-directed) nghĩa là người tham gia chương trình có quyền chỉ đạo phương thức đầu tư khoản tiền này, kể cả có khả năng định đoạt khoản ký thác được đầu tư tại ngân hàng được FDIC bảo hiểm.

FDIC sẽ coi truong mục là tự định đoạt nếu người tham gia chương trình hữu trí có quyền chọn truong mục ký thác tại ngân hàng riêng biệt là khoản đầu tư. Thí dụ:

- Nếu chương trình có truong mục ký thác là lựa chọn đầu tư mặc định của chương trình tại một ngân hàng riêng biệt được bảo hiểm, thì FDIC cũng sẽ coi chương trình này là tự định đoạt cho mục đích bảo hiểm ký thác bởi vì, bằng cách mặc định, người tham gia đã định đoạt việc đầu tư khoản ký thác này
- Nếu chương trình chỉ gồm có một chủ nhân/nhân viên duy nhất, và chủ nhân này lập ra chương trình có lựa chọn đầu tư duy nhất cho tài khoản của chương trình, thì chương trình đó được coi là tự định đoạt cho mục đích bảo hiểm ký thác

- Nếu phương thức đầu tư duy nhất của chương trình là trương mục ký thác tại một ngân hàng riêng biệt, vì vậy người tham gia không có lựa chọn đầu tư nào, thì chương trình đó **không** được coi là tự định đoạt cho mục đích bảo hiểm ký thác

Trong khi một số trương mục tự định đoạt, như IRAs, cho phép chủ sở hữu nêu tên một hoặc nhiều người được hưởng, FDIC sẽ bỏ qua các chỉ định người được hưởng khi tính toán mức bảo hiểm. Vì vậy, việc có người được hưởng sẽ không tăng mức bảo hiểm có sẵn cho Trương Mục Hữu Trí Nhất Định.

Ví dụ: Trương Mục Hữu Trí Nhất Định

Tên Trương Mục	Số Dư trong Trương Mục
Roth IRA của Bob Johnson	\$ 110,000
Roth IRA của Bob Johnson	75,000
Tổng Số	185,000
Khoản Tiền Được Bảo Hiểm	185,000
Khoản Tiền Không Được Bảo Hiểm	\$ 0

Giải thích

Bob Johnson có hai loại trương mục hưu trí khác nhau hội đủ điều kiện là Trương Mục Hữu Trí Nhất Định tại cùng một ngân hàng được bảo hiểm. FDIC sẽ cộng chung lại các khoản ký quỹ từ cả hai trương mục, tương đương với \$185,000. Vì tổng số tiền của Bob trong tất cả các trương mục hưu trí nhất định tại cùng một ngân hàng ít hơn \$250,000, các khoản ký quỹ IRA của ông ta được bảo hiểm toàn bộ.

Những loại ký quỹ sau không hội đủ điều kiện là Trương Mục Hữu Trí Nhất Định:

- Trương Mục Tiết Kiệm Giáo Dục Coverdell (trước đây gọi là IRAs Giáo Dục), Trương Mục Tiết Kiệm Sức Khỏe hoặc Trương Mục Tiết Kiệm Y Tế, có thể được bảo hiểm như là trương mục đơn hoặc trương mục ủy thác tùy theo cấu trúc của trương mục
- Trương mục ký quỹ được thành lập theo đoạn 403(b) của Bộ Luật Thuế Vụ (hợp đồng niêm kim của một số nhân viên nhất định của các trường công, tổ chức miễn thuế và các bộ trưởng), được bảo hiểm như các trương mục quyền lợi của nhân viên
- Ký quỹ theo chương trình xác định quyền lợi (các chương trình trong đó, lợi tức được quyết định bởi thua lao cho nhân viên, năm làm việc và tuổi tác), được bảo hiểm như là các trương mục theo chương trình quyền lợi cho nhân viên

Trương Mục Chung

Vì các mục đích bảo hiểm, một trương mục chung là khoản ký thác được sở hữu bởi một hay nhiều người hơn, vì không có chỉ định những người được hưởng.³ Bảo hiểm FDIC bảo hiểm cho các trương mục chung được sở hữu theo bất cứ phương cách nào chiếu theo luật áp dụng của tiểu bang, như là những người cùng thuê có quyền đổi với quyền kiểm hưởng, những người thuê trọn vẹn và người thuê nói chung.

Để hội đủ tiêu chuẩn được mức bao trả bảo hiểm theo loại sở hữu này, thì phải đáp ứng mọi điều hỏi sau đây:

- Toàn bộ đồng chủ sở hữu phải là cá nhân. Các thực thể hợp pháp như công ty, công ty ủy thác, công ty địa ốc hoặc hợp doanh đều không hội đủ tiêu chuẩn được bảo hiểm trương mục chung.
- Toàn bộ đồng chủ sở hữu phải có quyền rút tiền ký thác từ trương mục này như nhau. Thí dụ, nếu đồng chủ sở hữu này có thể rút tiền ký thác khi chỉ cần có chữ ký của họ nhưng đồng chủ sở hữu kia chỉ có thể rút tiền ký thác khi có chữ ký của cả hai đồng chủ sở hữu, thì đồng chủ sở hữu không có quyền rút tiền như nhau.
- Toàn bộ đồng chủ sở hữu phải ký tên vào phiếu chữ ký của trương mục ký thác, trừ khi trương mục đó là CD hoặc do đại diện, người được chỉ định, người giám hộ, bảo quản, thừa hành hay quản thủ lập ra.

Nếu đáp ứng mọi yêu cầu này, phần được hưởng của mỗi người đồng sở hữu của mọi trương mục chung mà họ sở hữu tại cùng một ngân hàng được bảo hiểm được cộng lại với phần được hưởng của mỗi trương mục chung mà họ sở hữu tại cùng một ngân hàng, và tổng số được bảo hiểm tối đa SMDIA, hiện tại là \$250,000.

FDIC cho rằng phần được hưởng của mọi đồng sở hữu là tương đương trừ khi hồ sơ trương mục ký quỹ nói khác đi.

Số tiền còn lại trong trương mục chung có thể nhiều hơn \$250,000 và vẫn được bảo hiểm đầy đủ. Ví dụ, cùng hai người đồng sở hữu một trương mục ký quỹ CD \$350,000 và trương mục tiết kiệm \$150,000 tại cùng một ngân hàng được bảo hiểm, cả hai trương mục sẽ được cộng lại và được bảo hiểm tối đa \$500,000, miễn là có bảo hiểm tối đa \$250,000 cho mỗi người đồng bảo hiểm. Ví dụ này cho rằng hai người đồng sở hữu này không có trương mục chung nào khác ở ngân hàng này.

³ Nếu người đồng sở hữu của một trương mục chung có chỉ định một hoặc nhiều người được hưởng sẽ nhận tiền ký quỹ khi người đồng sở hữu qua đời, trương mục sẽ được bảo hiểm như một trương mục ký thác. Xem các hạng mục sở hữu để biết về các trương mục có và không thể hủy bỏ.

Không đòi hỏi về mối quan hệ cho bảo hiểm trường mục chung. Bất cứ hai người nào hoặc nhiều hơn cùng sở hữu khoản tiền có thể hội đủ điều kiện để được bảo hiểm theo hạng mục sở hữu trường mục chung miễn là đáp ứng những yêu cầu nêu trên.

Mức bao trả bảo hiểm cho trường mục chung không được tăng thêm khi sáp xếp lại tên của các chủ sở hữu hoặc thay đổi kiểu tên của họ. Ghi xen kẽ từ "hoặc", "và" hay "và/hoặc" để tách rời tên của các đồng chủ sở hữu trong tên của trường mục chung cũng không tác động đến số tiền bao trả bảo hiểm được hưởng.

Hơn nữa, dùng số An Sinh Xã Hội khác nhau trong nhiều trường mục của cùng chung các đồng chủ sở hữu cũng không làm tăng thêm mức bao trả bảo hiểm.

Ví dụ: Trường Mục Chung

Tên Trường Mục	Loại Ký Quỹ	Số Tiền Dư Trong Trường Mục
Mary và John Smith	MMDA	\$ 230,000
Mary hoặc John Smith	Tiết Kiệm	300,000
Mary hoặc John hoặc Robert Smith	CD	270,000
Tổng Số		\$ 800,000

Chi trả bảo hiểm cho mỗi chủ sở hữu được tính toán như sau:

Các chủ trường mục	Phần Được Hưởng trong Quyền Sở Hữu	Khoản Tiền Được Bảo Hiểm	Khoản Tiền Được Bảo Hiểm
Mary	\$ 355,000	\$ 250,000	\$ 105,000
John	355,000	250,000	105,000
Robert	90,000	90,000	0
Tổng Số	\$ 800,000	\$ 590,000	\$ 210,000

Giải thích

- Phần sở hữu của Mary trong tất cả các trường mục chung bằng 1/2 số tiền trong trường mục MMDA (\$115,000), 1/2 số tiền trong trường mục tiết kiệm (\$150,000), và 1/3 số tiền trong CD (\$90,000) - tổng cộng là \$355,000. Vì bảo hiểm của Mary thuộc loại trường mục sở hữu chung nên bị giới hạn ở mức \$250,000, và \$105,000 không được bảo hiểm.
- Phần sở hữu của John trong tất cả các trường mục chung giống như của Mary, vì vậy số tiền \$105,000 trong các khoản ký thác của John không được bảo hiểm.
- Phần sở hữu của Robert trong tất cả các trường mục chung bằng 1/3 số tiền trong CD, hay \$90,000, vì vậy phần tiền của Robert được bảo hiểm đầy đủ.

Trường Mục Ủy Thác Có Thể Hủy Bỏ

Phân này giải thích mức chi trả bảo hiểm FDIC cho các trường mục bảo lãnh có thể hủy bỏ và không có mục đích tư vấn hoặc hướng dẫn hoạch định bất động sản. Người ký thác tiền nên liên lạc với cố vấn pháp lý hoặc tài chính để nhờ hướng dẫn hoạch định tài sản.

Trường mục ủy thác có thể hủy bỏ là trường mục ủy thác thuộc sở hữu của một hay nhiều người có ghi tên một hay nhiều người thụ hưởng - sẽ được khoản ký thác đó sau khi (các) chủ sở hữu qua đời. Ủy thác có thể hủy bỏ (revocable) có nghĩa có thể bị hủy bỏ (chấm dứt) hoặc thay đổi vào bất cứ lúc nào, tùy theo ý riêng của chủ sở hữu. Trong đoạn này, thuật ngữ "chủ sở hữu" có nghĩa là người trao tặng (grantor), ký giấy (settlor) hoặc ủy thác (trustor) khoản ủy thác.

Khi tính toán mức bồi thường bảo hiểm, người ủy thác, người đồng ủy thác và những người kế thừa ủy thác là không hợp lệ, Họ là quản trị viên và không có tác động nào đến mức bao trả bảo hiểm ký thác, trừ khi họ cũng là chủ sở hữu hoặc người thừa hưởng của khoản ủy thác có thể hủy bỏ.

Hạng mục sở hữu này bao gồm cả ủy thác có thể hủy bỏ không chính thức và chính thức:

- Ủy thác có thể hủy bỏ không chính thức thường được gọi là có thể trả khi qua đời, ủy thác khi qua đời, ủy thác cho hoặc như là người được ủy thác cho các trường mục được tạo ra khi chủ trường mục ký một thỏa thuận – thường là một phần trong thẻ chữ ký của ngân hàng – hướng dẫn ngân hàng chuyển quý trong trường mục cho một hay nhiều người được hưởng được nêu tên khi chủ sở hữu qua đời
- Ủy thác có thể hủy bỏ chính thức – được gọi là ủy thác đương thời hoặc gia đình – là ủy thác bằng văn bản được lập ra cho mục đích hoạch định tài sản. Chủ sở hữu kiểm soát tiền ký quỹ và các tài sản khác với sự ủy thác cả đời cho họ. Thỏa thuận này xác minh rằng các khoản ký quỹ sẽ được trả cho một hoặc nhiều người được hưởng khi chủ trường mục qua đời, thông thường ủy thác này sẽ trở thành không thể hủy bỏ khi chủ trường mục qua đời

Bảo Hiểm và Các Đòi Hỏi cho Trường Mục Ủy Thác Có Thể Hủy Bỏ

Nói chung, chủ sở hữu trường mục ủy thác có thể hủy bỏ sẽ được bảo hiểm đến số tiền bảo hiểm ký thác tối đa tiêu chuẩn, hiện dụng là \$250,000 cho mỗi người thụ hưởng khác nhau, nếu đáp ứng mọi đòi hỏi sau đây:

- Tựa đề của trường mục tại ngân hàng phải ghi rõ trường mục này được ký thác theo mối quan hệ ủy thác. Có thể đáp ứng điều lệ này bằng cách dùng thuật ngữ như có thể chỉ trả khi qua đời (payable-on-death, POD), ủy thác cho (in trust for, ITF), là người

Ủy thác cho (as trustee for, ATF), ủy thác đương thời, ủy thác gia đình, hoặc bất cứ từ ngữ tương tự nào, kể cả chỉ cần ghi từ "Ủy thác" trong tựa đề của trương mục. Tựa đề của trương mục gồm cả thông tin có trong hồ sơ trương mục ký thác điện tử của ngân hàng.

2. Người thụ hưởng phải được ghi tên vào hồ sơ ký thác điện tử của ngân hàng được bảo hiểm, hoặc đối với ủy thác có thể hủy bỏ chính thức thì người thụ hưởng phải được ghi tên trên tài liệu ủy thác có thể hủy bỏ. Đối với mọi thỏa thuận ủy thác chính thức, có thể chấp nhận được khi sự ủy thác dùng ngôn ngữ như là "vấn đề của tôi" hoặc những câu chữ pháp lý thường dùng để mô tả những người được hưởng được chỉ định, miễn là Tên cụ thể và số người được hưởng hợp lệ có thể được xác định.
3. Để hội đủ điều kiện là người được hưởng hợp lệ, người được hưởng phải là người còn sống, một tổ chức từ thiện hoặc bất vụ lợi. Nếu tổ chức từ thiện hoặc bất vụ lợi được ghi tên, thì họ phải hội đủ tiêu chuẩn như vậy theo quy định của Sở Thuế Vụ (Internal Revenue Service, IRS).

Một trương mục phải thỏa mãn toàn bộ các yêu cầu trên để được bảo hiểm theo hạng mục sở hữu ủy thác có thể hủy bỏ. Thông thường, nếu không đáp ứng bất kỳ yêu cầu nào trên đây, thì toàn bộ khoản tiền trong trương mục, hoặc một phần của khoản tiền không hội đủ điều kiện sẽ được cộng vào các trương mục đơn kia của chủ sở hữu, nếu có, tại cùng ngân hàng và được bảo hiểm cho tới khoản SMDIA. Nếu ủy thác có nhiều người đồng sở hữu, khoản tiền không hội đủ điều kiện sẽ được cộng thêm vào phần được hưởng của mỗi chủ sở hữu như là trương mục đơn của họ.

Chủ sở hữu nào chỉ định một người thụ hưởng khi được hưởng phần tài sản trọn đời trong khoản ủy thác có thể hủy bỏ chính thức sẽ được quyền hưởng đến số tiền bảo hiểm ký thác tối đa tiêu chuẩn SMDIA cho người thụ hưởng đó. Người thụ hưởng tài sản trọn đời là người thụ hưởng nào có quyền hưởng lợi tức từ khoản ủy thác hoặc sử dụng khoản ký thác ủy thác trong trọn đời của họ và những người thụ hưởng khác được khoản ký thác ủy thác còn lại sau khi người thụ hưởng tài sản trọn đời qua đời.

Thí dụ: Người chồng là chủ sở hữu duy nhất của khoản ủy thác đương thời, cho người vợ hưởng phần tài sản trong khoản ký thác ủy thác, và khoản ký thác ủy thác còn lại sẽ chia cho hai người con của họ sau khi người vợ qua đời. Mức chi trả bảo hiểm tối đa của trương mục này được tính toán như sau: \$250,000 nhân ba người được hưởng khác nhau, là \$750,000.

Mức bao trả bảo hiểm cho khoản ký thác trong trương mục ủy thác có thể hủy bỏ, có thể được chiết tính khác nhau - dựa theo số người thụ hưởng được chủ sở hữu ghi tên, phần tiền cho người thụ hưởng và số tiền ký thác.

Có hai phương pháp chiết tính mức bao trả bảo hiểm cho khoản ký thác theo loại ủy thác có thể hủy bỏ: một

phương pháp được sử dụng khi người sở hữu ủy thác có thể hủy bỏ có từ năm người được hưởng khác nhau trả xuống; phương pháp kia được tính khi một chủ sở hữu có từ sáu người được hưởng khác nhau trả lên.

Nếu có hơn một chủ sở hữu, thì mức bao trả cho mỗi chủ sở hữu được chiết tính riêng biệt.

Mức Bao Trả Bảo Hiểm Ủy Thác Có Thể Hủy Bỏ – Từ Năm Người Được Hưởng Khác Nhau Trả Xuống

Khi một chủ sở hữu ủy thác có thể hủy bỏ nêu Tên từ năm người được hưởng trả xuống, các khoản ký quý ủy thác của người được hưởng sẽ được bảo hiểm cho tới khoản SMDIA, hiện là \$250,000, cho mỗi người được hưởng khác nhau. Quy định này áp dụng cho quyền lợi tổng cộng của tất cả những người được hưởng mà chủ sở hữu đã nêu Tên ở tất cả các trương mục ủy thác có thể hủy bỏ chính thức hoặc không chính thức ở cùng một ngân hàng. Vì vậy, khi có từ năm người được hưởng trả xuống, việc tính toán mức bồi thường bảo hiểm ký quý tối đa cho chủ nhân ủy thác được xác định bằng cách nhân \$250,000 cho số người được hưởng khác nhau, bắt kể số tiền tính theo đô la hoặc phần trăm định phần cho mỗi người được hưởng.

Mức chi trả bảo hiểm tối đa cho một chủ nhân ủy thác có từ năm người được hưởng trả xuống

Số Người Được Hưởng Khác Nhau	Số Tiền Chi Trả Bảo Hiểm Tối Đa
1 Người Được Hưởng	\$ 250,000
2 Người Được Hưởng	\$ 500,000
3 Người Được Hưởng	\$ 750,000
4 Người Được Hưởng	\$ 1,000,000
5 Người Được Hưởng	\$ 1,250,000

Ví dụ: Trường mục POD cho một chủ sở hữu khi có từ năm người được hưởng khác nhau trả xuống

Trường Mục Số	Tên Trường Mục	Chủ Sở Hữu	Người Được Hưởng	Loại Ký Quý	Số Dư trong Trường Mục
1	John Jones POD	John	Jack, Janet	MMDA	\$ 10,000
2	John Jones POD	John	Jack, Janet	Tiết Kiệm	20,000
3	John Jones POD	John	Jack, Janet	CD	470,000
Tổng Số					500,000
Khoản Tiền Được Bảo Hiểm					500,000
Khoản Tiền Không Được Bảo Hiểm					\$ 0



Giải thích

John Jones có ba trương mục ủy thác có thể hủy bỏ tại cùng một ngân hàng được bảo hiểm. Khoản chi trả bảo hiểm tối đa cho các trương mục này được tính toán là \$250,000 nhân hai người được hưởng, là \$500,000. John Jones được bảo hiểm đầy đủ.

Ví dụ: Nhiều trường mục ủy thác có thể hủy bỏ có từ năm người được hưởng khác nhau trở xuống.

Trường Mục Số	Tên Trường Mục	Số Dư trong Trường Mục
1	Paul và Lisa Li Living Trust, John và Sharon Li (Người Được Hưởng)	\$ 700,000
2	Lisa Li POD, Sharon, và Bill Li (Người Được Hưởng)	\$ 450,000

Các chủ Trường Mục	Người Được Hưởng	Phần Được Hưởng của Chủ Sở Hữu	Khoản Tiền Được Bảo Hiểm	Khoản Tiền Không Được Bảo Hiểm
Paul	John, Sharon	\$ 350,000	\$ 350,000	\$ 0
Lisa	John, Sharon, Bill	800,000	750,000	50,000
Tổng Số		\$ 1,150,000	\$ 1,100,000	\$ 50,000



Giải thích

Khi chủ ủy thác có thể hủy bỏ có từ năm người được hưởng trở xuống, phần được hưởng của chủ sở hữu đối với mỗi trường mục ủy thác được cộng thêm với nhau và chủ sẽ nhận được tối đa \$250,000 trong chi trả bảo hiểm cho mỗi người được hưởng khác nhau.

- Phần Paul được hưởng: \$350,000 (50% của Trường Mục 1)
- Phần Lisa được hưởng: \$800,000 (50% của Trường Mục 1 và 100% của Trường Mục 2)

Vì Paul nêu Tên hai người được hưởng khác nhau, mức chi trả bảo hiểm tối đa của ông ta là \$500,000 (\$250,000 nhân hai người được hưởng). Vì phần được hưởng của ông ta ở trường mục 1, \$350,000, ít hơn \$500,000, ông ta được bảo hiểm toàn bộ.

Vì Lisa đã nêu Tên ba người sở hữu khác nhau giữa hai trường mục 1 và 2, mức bảo hiểm bồi thường tối đa của cô ấy là \$750,000 (\$250,000 nhân ba người được hưởng). Vì phần được hưởng của cô ta cho cả hai trường mục, \$800,000, quá \$750,000, cô ta có khoản tiền \$50,000 không được bảo hiểm.

Chi Trả Bảo Hiểm Ủy Thác Có Thể Hủy Bỏ – Từ Sáu Người Được Hưởng Trở Lên

Hưởng Phản Tiền Không Bằng Nhau

Khi chủ sở hữu khoản ủy thác có thể hủy bỏ ghi tên từ sáu người thụ hưởng trở lên, và tất cả những người thụ hưởng này hưởng phần tiền bằng nhau trong khoản ký thác (nghĩa là, mỗi người thụ hưởng được số tiền y như nhau), thì việc chiết tính giống như loại ủy thác có thể hủy bỏ có ghi tên từ năm người thụ hưởng trở xuống: Mỗi chủ sở hữu được bao trả đến mức \$250,000 cho mỗi người thụ hưởng khác nhau. Như được minh họa dưới đây, với một chủ sở hữu và sáu người được hưởng, khi tất cả những người được hưởng có phần được hưởng bằng nhau, mức bảo hiểm bồi thường tối đa cho chủ trường mục tối đa là \$1,500,000.

Mức bảo hiểm bồi thường tối đa cho mỗi chủ trường mục ủy thác có thể hủy bỏ khi có từ sáu người được hưởng khác nhau trở lên có phần hưởng bằng nhau

Số Người Được Hưởng Khác Nhau	Số Tiền Chi Trả Bảo Hiểm Tối Đa
6 Người được hưởng bằng nhau	\$ 1,500,000
7 Người được hưởng bằng nhau	\$ 1,750,000
8 Người được hưởng bằng nhau	\$ 2,000,000
9 Người được hưởng bằng nhau	\$ 2,250,000
Từ 10 người được hưởng bằng nhau trở lên	Cộng thêm tối đa \$250,000 cho mỗi người được hưởng khác nhau

Hưởng Phản Tiền Không Bằng Nhau

Khi một chủ trường mục ủy thác có thể hủy bỏ chỉ định từ sáu người được hưởng trở lên và những người được chỉ định không có phần được hưởng bằng nhau (chẳng hạn, họ nhận được khoản tiền khác nhau), khoản ký thác lớn hơn trong các khoản sau của chủ trường mục ủy thác được bảo hiểm: (1) tổng cộng số tiền thật sự được hưởng của mỗi người được hưởng trong các khoản ký thác ủy thác có thể hủy bỏ tối đa \$250,000 cho mỗi người được hưởng khác nhau, hoặc (2) \$1,250,000.

Xác định khoản bảo hiểm bồi thường có thể phức tạp nếu một trường mục ủy thác có thể hủy bỏ có từ sáu người được hưởng trở lên khi họ có phần được hưởng không bằng nhau. Trong những trường hợp như vậy, FDIC khuyên những người ký thác hoặc cố vấn tài chính hoặc pháp luật của họ liên lạc với FDIC để được giúp đỡ.

Trường Mục Ủy Thác Không Thể Hủy Bỏ

Trường mục ủy thác không thể hủy bỏ là trường mục ký thác liên quan đến khoản ủy thác do quy chế hay thỏa thuận ủy thác bằng văn bản lập ra trong đó chủ sở hữu hay người ký giấy (còn được gọi là người ủy thác, người ký giấy hay trao tặng) phân bổ khoản ký thác hoặc tài sản khác cho khoản ủy thác và từ bỏ toàn bộ quyền hủy bỏ hay thay đổi khoản ủy thác. Cũng có thể trở thành ủy thác không thể hủy bỏ sau khi chủ sở hữu khoản ủy thác có thể hủy bỏ qua đời.

Trường mục ủy thác có thể hủy bỏ này trở thành trường mục ủy thác không thể hủy bỏ vì chủ ký quỹ ủy thác qua đời có thể tiếp tục được bảo hiểm theo các luật lệ dành cho các trường mục ủy thác có thể hủy bỏ. Vì vậy, trong những trường hợp này, các quy tắc trong phần ủy thác có thể hủy bỏ, không phải trong phần này, sẽ được dùng để xác định mức bảo hiểm chi trả.

Phản tiền của người thụ hưởng trong tất cả các trường mục ký thác theo ủy thác không thể hủy bỏ do cùng một người ký giấy lập ra tại cùng một ngân hàng được bảo hiểm sẽ được cộng gộp lại và được bảo hiểm đến mức tối đa SMDIA, hiện nay là \$250,000, chỉ khi đáp ứng mọi đòi hỏi sau đây:

- Ủy thác phải có hiệu lực theo điều luật tiểu bang
- Hồ sơ trương mục ký thác của ngân hàng được bảo hiểm phải ghi rõ mối quan hệ ủy thác
- Những người thụ hưởng và phần tiền của họ trong khoản ủy thác phải được ghi rõ trong hồ sơ ký thác của ngân hàng hoặc hồ sơ của người được ủy thác
- Số phần tiền của mỗi người thụ hưởng phải không tùy thuộc như định rõ trong quy định FDIC

Nếu chủ sở hữu giữ lại phần được hưởng trong trương mục ủy thác, thì khoản được hưởng giữ lại của chủ sở hữu sẽ được thêm vào trương mục đơn của chủ sở hữu, nếu có, tại cùng một ngân hàng được bảo hiểm và tổng số bảo hiểm tối đa là mức SMDIA.

Quan Trọng!

Vì các trương mục ủy thác không thể hủy bỏ thường bao gồm những điều kiện ảnh hưởng tới những người được hưởng hoặc có người ủy thác hoặc người được hưởng có thẩm quyền xâm nhập vào vốn, mức bảo hiểm chỉ trả cho một trương mục ủy thác không thể hủy bỏ thường được giới hạn ở mức SMDIA.

Nếu người ký giấy hay được ủy thác trương mục ủy thác có thể hủy bỏ chưa biết chắc chắn về điều khoản ủy thác thì nên tham vấn với cố vấn pháp lý hay tài chánh.

Trường Mục của Chương Trình Quyền Lợi Nhân Viên

Trường mục của chương trình quyền lợi nhân viên là khoản ký thác của chương trình hưu bổng, chương trình chia lời, chương trình quyền lợi đã định, hoặc chương trình quyền lợi nhân viên không tự định đoạt khác.

Khoản ký thác nào của chương trình quyền lợi nhân viên hội đủ tiêu chuẩn được bao trả "tối đa" ("pass-through") sẽ được bảo hiểm đến số tiền bảo hiểm ký quỹ tối đa tiêu chuẩn (SMDIA), hiện là \$250,000 cho khoản phần tiền không tùy thuộc vào mỗi người tham gia trong chương trình. Bao trả này được gọi là bảo hiểm "tối đa" vì bao trả bảo hiểm toàn bộ tiền hay phần tiền của mỗi người tham gia trong chương trình.

Vì những người tham gia chương trình thường có phần được hưởng khác nhau trong chương trình, mức bảo hiểm chỉ trả **không thể** được quyết định đơn giản chỉ bằng cách nhân số người tham gia với mức SMDIA.

Để xác định số tiền tối đa mà chương trình có thể có trong khoản ký thác tại ngân hàng riêng biệt và vẫn được bảo hiểm đầy đủ, thì trước tiên cần nhận rõ người tham gia nào có phần tiền lớn nhất trong tài sản của chương trình, rồi chiết tính phần tiền của người tham gia đó làm tỷ lệ phần trăm của toàn bộ tài sản của chương trình. Thị, chia mức SMDIA cho phần trăm để có số tiền tối đa mà một chương trình có thể có cho khoản ký quỹ ở một ngân hàng.

Thí dụ: Nếu một chương trình có 20 người tham gia, nhưng một người tham gia có 80% phần được hưởng trong tài sản của chương trình, khoản nhiều nhất mà chương trình này có thể có cho khoản ký quỹ trong một ngân hàng và vẫn còn được bảo hiểm đầy đủ là \$312,500. Khoản này được tính toán như sau: \$250,000 chia cho 80% hoặc $0.80 = \$312,500$.

Ví dụ: Chương trình phúc lợi nhân viên hội đủ điều kiện được chi trả bảo hiểm toàn bộ

Bệnh Xá Happy Pet Vet có chương trình chia sẻ phúc lợi cho nhân viên của mình

Tên Trưởng Mục	Số Dư trong Trưởng Mục			
Chương Trình Phúc Lợi Bệnh Xá Happy Pet Vet	\$700,000			
Những Người Tham Gia Chương Trình	Có Phiếu Đóng Góp Cho Chương Trình	Phần Đóng Góp Ký Quỹ	Khoản Tiền Được Bảo Hiểm	Khoản Tiền Không Được Bảo Hiểm
Bác Sĩ Todd	35%	\$ 245,00	245,000	0
Bác Sĩ Jones	30%	210,00	210,000	0
Kỹ Thuật Viên Evans	20%	140,00	140,000	0
Kỹ Thuật Viên Barnes	15%	105,00	105,000	0
Tổng Số Của Chương Trình	100%	700,00	700,000	0



Giải thích

Khoản ký quỹ \$700,000 của chương trình phúc lợi nhân viên này được bảo hiểm toàn bộ. Vì phần ký quỹ Đóng Góp của Bác sĩ Todd trong \$700,000 (35% của \$700,000 = \$245,000) là ít hơn mức SMDIA, và phần Đóng Góp của tất cả những người tham gia khác trong khoản ký quỹ cũng nhỏ hơn mức SMDIA, toàn bộ khoản ký quỹ được bảo hiểm.

Để quyết định xem khoản tối đa mà chương trình phúc lợi nhân viên này có thể ký quỹ vào một ngân hàng và bảo đảm rằng mọi quỹ được bảo hiểm đầy đủ, chia mức SMDIA cho phần trăm đóng góp của người tham gia chương trình với phần được hưởng lớn nhất trong chương trình. Trong ví dụ này, số dư tối đa được bảo hiểm toàn bộ cho chương trình này là \$714,285. Khoản tiền này được tính toán như sau: \$250,000 chia 35% hay $0.35 = \$714,285$.

Những người tham gia chương trình muốn biết thêm về các khoản ký quỹ của chương trình phúc lợi nhân viên được bảo hiểm thế nào có thể tham khảo với nhà quản lý chương trình.



Quan Trọng!

Khoản ký quỹ chương trình phúc lợi nhân viên không hội đủ điều kiện được bảo hiểm toàn bộ, như các chương trình bảo hiểm y tế và trợ cấp, được bảo hiểm tối đa \$250,000 mỗi ngân hàng. Các chương trình sức khỏe và an sinh thường không hội đủ tiêu chuẩn được bao trả toàn bộ vì chúng thường tùy thuộc vào trường hợp bất ngờ (thí dụ như bị bệnh mới được quyền lợi).

Trường Mục của Công Ty/Hợp Doanh/ Hiệp Hội Không Có Pháp Nhân

Các khoản ký quỹ của các công ty, hợp doanh, và hiệp hội không có pháp nhân, kể cả tổ chức kiếm lời và bất vụ lợi, được bảo hiểm theo cùng một loại sở hữu. Những khoản ký quỹ như thế được bảo hiểm riêng từ các khoản ký quỹ cá nhân của chủ, cổ đông, đối tác và hội viên của tổ chức.

Để hội đủ tiêu chuẩn được bao trả theo loại này, thì công ty, hợp doanh, hay hiệp hội không có pháp nhân phải tham gia vào "hoạt động độc lập", nghĩa là thực thể được hoạt động chánh yếu cho một số mục đích nào khác để tăng thêm mức bao trả bảo hiểm ký thác.

Mỗi khoản ký quỹ do công ty, đối tác, hoặc hiệp hội không có pháp nhân tại cùng một ngân hàng được tính gộp và bảo hiểm tới mức tối đa SMDIA, hiện tại là \$250,000.

Trường mục thuộc sở hữu của cùng một công ty, hợp doanh, hay hiệp hội không có pháp nhân nhưng được thiết kế cho mục đích khác sẽ không được bảo hiểm riêng biệt.

Thí dụ: Trong một hằng có cả trường mục hoạt động và dự phòng ở cùng một ngân hàng, FDIC sẽ cộng cả hai trường mục lại và bảo hiểm các quỹ này tới mức tối đa SMDIA. Tương tự như vậy, nếu một hằng có nhiều ban hoặc đơn vị không có pháp nhân riêng, FDIC sẽ kết hợp các trường mục ký quỹ của những ban hoặc đơn vị này với bất kỳ trường mục ký quỹ nào khác của hằng tại ngân hàng và tổng số được bảo hiểm tối đa sẽ là \$250,000.

Số người hùn vốn, nhân viên, hay người ký tên trong trường mục của công ty, hợp doanh, hay hiệp hội không có pháp nhân sẽ **không** ảnh hưởng đến mức bao trả.

Thí dụ: Khoản ký thác thuộc sở hữu của hội gia chủ được FDIC bảo hiểm cả thảy đến \$250,000, chứ không phải \$250,000 cho mỗi hội viên của hội.

Các hiệp hội không có pháp nhân thường được bảo hiểm theo loại này bao gồm nhà thờ và tổ chức tôn giáo khác, tổ chức cộng đồng và dân chính, và câu lạc bộ xã hội.

Quan Trọng!

Trường mục có Tên của chủ sở hữu đơn không được bảo hiểm theo loại bảo hiểm sở hữu này. Đúng hơn là trường mục đó được bảo hiểm như là khoản ký thác trong trường mục đơn của chủ sở hữu, được cộng vào các trường mục đơn khác của chủ sở hữu (nếu có), tại cùng một ngân hàng được bảo hiểm và tổng số tiền đó được bảo hiểm đến mức tối đa SMDIA.

Trường Mục Chính Phủ

Trường mục chính phủ còn được gọi là trường mục đơn vị công cộng. Loại này bao gồm các trường mục ký thác của:

- Hoa Kỳ, kể cả các cơ quan liên bang
- Mọi tiểu bang, quận, đô thị (hoặc phân khu chánh trị của mọi tiểu bang, quận, hay đô thị), Quận Columbia, Puerto Rico cũng như các tổ chức cầm quyền và lãnh thổ khác
- Bộ lạc người Da Đỏ

Bảo hiểm chi trả của một trường mục đơn vị công cộng là đáng lưu ý trong đó khoản bảo hiểm chi trả dành cho người giữ chính thức của các khoản ký quỹ thuộc đơn vị công cộng chứ không phải là đơn vị công cộng.

Mỗi người bảo quản chánh thức khoản ký thác có thời hạn và tiết kiệm (kể cả trường mục hưởng tiền lời NOW) của đơn vị công cộng được bảo hiểm đến số tiền bảo hiểm ký thác tối đa tiêu chuẩn, hiện tại là \$250,000.

Ngoài ra, khoản ký quỹ theo yêu cầu ở một ngân hàng được bảo hiểm ở cùng tiểu bang với đơn vị công được bảo hiểm ở mức tối đa SMDIA, tách riêng theo thời điểm và các khoản ký quỹ tiết kiệm của đơn vị công. Vì vậy, cùng một người giữ quỹ chính thức có thể nhận được tối đa \$500,000 trong chi trả bảo hiểm – \$250,000 trong khoản ký quỹ có thời hạn và tiết kiệm và \$250,000 trong các khoản ký quỹ yêu cầu – miễn là các khoản ký quỹ được giữ lại một ngân hàng được bảo hiểm nằm ở cùng tiểu bang với đơn vị công.

Khoản ký thác bắt buộc của người bảo quản chánh thức thuộc chánh phủ Hoa Kỳ sẽ được bảo hiểm riêng biệt với mọi khoản ký thác có thời hạn của người đó tại cùng một ngân hàng được bảo hiểm, bất kể ngân hàng được bảo hiểm tọa lạc ở tiểu bang nào.

Khoản ký thác đơn vị công tại mọi ngân hàng bên ngoài tiểu bang – dù là khoản ký thác có thời hạn, tiết kiệm, hay bắt buộc – bị giới hạn bao trả đến mức tối đa là \$250,000 cho mỗi người bảo quản chánh thức.

Để tìm hiểu thêm về chi trả bảo hiểm ký thác cho Trường Mục Chính Phủ, xin xem Tờ Thông Tin của FDIC – Bảo Hiểm Ký Thác cho các Trường Mục của Người Ký Thác thuộc Chính Phủ tại: www.fdic.gov/deposit/deposits/factsheet.html

Câu Hỏi và Trả Lời

1. Làm sao tôi có thể hội đủ điều kiện được hơn mức SMDIA, hiện nay là \$250,000, trong các khoản chi trả bảo hiểm của FDIC?

FDIC có chi trả bảo hiểm riêng cho các quỹ của người ký thác tại cùng một ngân hàng được bảo hiểm nếu quỹ này được giữ các loại sở hữu khác nhau. Để hội đủ điều kiện được chi trả bảo hiểm mở rộng này, phải đáp ứng những yêu cầu được bảo hiểm chi trả trong mỗi loại sở hữu.

Ví dụ dưới đây minh họa cách để một gia đình bốn người – chồng, vợ và hai con – có thể hội đủ tiêu chuẩn được bảo hiểm FDIC chi trả tối đa 3 triệu Mỹ kim tại một ngân hàng được bảo hiểm. Ví dụ này cho rằng các quỹ là sản phẩm ký quỹ hội đủ điều kiện tại một ngân hàng được bảo hiểm và đây chỉ là các trường mục mà gia đình có tại ngân hàng này.

Ví dụ: Chi trả bảo hiểm cho một gia đình bốn người có các trường mục ký quỹ ở nhiều loại sở hữu.

Tên Trường Mục	Loại Sở Hữu Trưởng Mục	Chủ Sở Hữu	Người Được Hưởng	Số Tiền Có Thể Được Bảo Hiểm Tối Đa
Chồng	Trường Mục Đơn	Chồng		\$ 250,000
Vợ	Trường Mục Đơn	Vợ		250,000
IRA của chồng	Trường Mục Hữu Trí Nhất Định	Chồng		250,000
IRA của vợ	Trường Mục Hữu Trí Nhất Định	Vợ		250,000
Chồng & Vợ	Trường Mục Chung	Chồng & Vợ		500,000
POD của chồng	Trường Mục Ủy Thác Có Thể Hủy Bỏ	Chồng	Vợ	250,000
POD của vợ	Trường Mục Ủy Thác Có Thể Hủy BỎ	Vợ	Chồng	250,000
Chồng & Vợ Ủy Thác Khi Còn Sống	Trường Mục Ủy Thác Có Thể Hủy BỎ	Chồng & Vợ	Con 1 Con 2	1,000,000
Tổng Số				3,000,000
Khoản Tiền Được Bảo Hiểm				3,000,000
Khoản Tiền Không Được Bảo Hiểm				\$ 0

Giải thích

Loại Sở Hữu Trường Mục Đơn

FDIC kết hợp tất cả các trường mục đơn do cùng một người sở hữu tại cùng một ngân hàng và bảo hiểm tổng số tối đa là \$250,000. Các khoản ký quỹ của trường mục đơn của người Chồng không vượt quá \$250,000 nên các quỹ của ông ta được bảo hiểm toàn bộ. Điều tương tự cũng áp dụng cho các khoản ký quỹ trong trường mục đơn của người Vợ. Cả hai trường mục được bảo hiểm toàn bộ.

Loại Chủ Trường Mục Hữu Trí Nhất Định

FDIC cộng lại tất cả các trường mục ưu trí nhất định của cùng một người tại cùng một ngân hàng và bảo hiểm tổng số tối đa tới \$250,000. Chồng và Vợ mỗi người có khoản ký quỹ IRA tại ngân hàng với số dư là \$250,000. Vì mỗi trường mục vẫn còn trong giới hạn bảo hiểm, các quỹ này được bảo hiểm toàn bộ.

Loại Sở Hữu Trường Mục Chung

Chồng và Vợ có một trường mục chung ở ngân hàng. FDIC cộng phần Đóng Góp của mỗi người sở hữu của tất cả các trường mục chung tại ngân hàng và bảo hiểm mỗi người đồng sở hữu tối đa là \$250,000. Phần Đóng Góp sở hữu của người Chồng trong tất cả các trường mục chung tại ngân hàng tương đương 1/2 của trường mục chung hay \$250,000, cho nên phần Đóng Góp của ông ta được bảo hiểm toàn bộ. Phần Đóng Góp sở hữu của người Vợ trong tất cả các trường mục chung tại ngân hàng tương đương 1/2 của trường mục chung hay \$250,000, nên cô ta được bảo hiểm toàn bộ.

Loại Sở Hữu Trường Mục Ủy Quyền Có Thể Hủy Bỏ

Để quyết định mức bảo hiểm chi trả cho các trường mục ủy quyền có thể hủy bỏ, đầu tiên FDIC quyết định khoản tiền mà các khoản ký quỹ ủy quyền mua mỗi chủ sở hữu, Trong ví dụ này:

- Phần Đóng Góp của người chồng = \$750,000 (100% trường mục POD của người Chồng ghi Tên người Vợ là người được hưởng và 50% trường mục Ủy Quyền Khi Còn Sống của người Chồng và người Vợ xác định người được hưởng là Con 1 và Con 2)
- Phần đóng góp của người vợ = \$750,000 (100% trường mục POD của người Vợ ghi Tên người Chồng là người được hưởng và 50% trường mục Ủy Quyền Khi Còn Sống của người Chồng và người Vợ xác định người được hưởng là Con 1 và Con 2)

Thứ hai, FDIC xác định số người được hưởng cho mỗi chủ. Trong ví dụ này, mỗi chủ trường mục có ba người được hưởng khác nhau (Người Phối Ngẫu, Con 1 và Con 2). Khi chủ trường mục ủy quyền có thể hủy bỏ có từ năm người được hưởng trở xuống, người chủ được bảo hiểm tối đa \$250,000 cho mỗi người bảo hiểm khác nhau. Phần Đóng Góp của người Chồng trong các ký quỹ ủy quyền có thể hủy bỏ được bảo hiểm tối đa \$750,000 (\$250,000 nhân ba người được hưởng khác nhau = \$750,000). Phần đóng góp của người Vợ trong các Ký Quỹ ủy quyền có thể hủy bỏ được bảo hiểm tối đa \$750,000 (\$250,000 nhân ba người được hưởng khác nhau = \$750,000).

Chủ Trường Mục hoặc Người Được Hưởng Qua Đời

2. Sau khi một chủ trường mục qua đời thì chi trả bảo hiểm sẽ như thế nào?

FDIC bảo hiểm các trường mục của người qua đời như thế người này vẫn còn sống trong vòng sáu tháng sau

khi chủ trương mục qua đời. Trong khoảng thời gian chiếu cố này, chi trả bảo hiểm của các trương mục của chủ sở hữu sẽ không thay đổi trừ khi các trương mục được người được ủy quyền làm như vậy thu xếp lại. FDIC cũng sẽ không áp dụng khoảng thời gian chiếu cố này nếu điều này dẫn đến chi trả bảo hiểm thấp hơn.

3. Nếu một người được hưởng của trương mục ủy quyền không chính thức có thể hủy bỏ qua đời (như, trương mục POD) thì sẽ ảnh hưởng ra sao tới chi trả bảo hiểm?

Không có khoảng thời gian chiếu cố nếu một người được hưởng trương mục POD qua đời. Trong hầu hết các trường hợp, chi trả bảo hiểm cho các khoản ký thác sẽ được giảm ngay lập tức.

Thí dụ: Một người mẹ ký thác \$500,000 trong trương mục POD tại một ngân hàng được bảo hiểm có Tên hai con là người được hưởng trong hồ sơ trương mục tại ngân hàng. Trong khi chủ và cả hai người được hưởng còn sống, trương mục được bảo hiểm tối đa \$500,000 (\$250,000 nhân hai người được hưởng = \$500,000). Nếu một người được hưởng qua đời, chi trả bảo hiểm cho trương mục POD của người mẹ lập tức giảm xuống còn \$250,000 (\$250,000 nhân một người được hưởng = \$250,000).

4. Nếu một người được hưởng của trương mục ủy quyền chính thức có thể hủy bỏ qua đời thì sẽ ảnh hưởng ra sao tới chi trả bảo hiểm?

Cũng giống như các trương mục ủy quyền không chính thức, không áp dụng sáu tháng chiếu cố khi một người được hưởng được nêu Tên trong trương mục ủy quyền chính thức qua đời. Tuy nhiên, các điều khoản của trương mục ủy quyền chính thức có thể hủy bỏ có thể cung cấp cho người được hưởng thừa kế hoặc một số phần chia các khoản ký thác được ủy quyền. Tùy theo những điều khoản này, chi trả bảo hiểm có thể hoặc không có thay đổi.

Liên Doanh của các Ngân Hàng Được Bảo Hiểm

5. Điều gì sẽ xảy ra đối với chi trả bảo hiểm của tôi khi tôi có các khoản ký quỹ với hai ngân hàng được bảo hiểm liên kết với nhau?

Khi hai hoặc nhiều ngân hàng liên kết, các khoản ký quỹ từ ngân hàng được tiếp nhận sẽ được bảo hiểm riêng đối với các khoản ký quỹ của ngân hàng tiếp nhận trong ít nhất sáu tháng sau khi liên kết. Khoảng thời gian chiếu cố này cho người ký quỹ cơ hội để sắp xếp lại các trương mục của mình, nếu cần.

Các trương mục CD của ngân hàng bị tiếp nhận được bảo hiểm riêng cho đến ngày đáo hạn sớm nhất sau khi kết thúc sáu tháng chiếu cố. Các trương mục CD đáo hạn trong khoảng thời gian sáu tháng này và được gia hạn mới theo cùng điều khoản và cùng khoản tiền (có hoặc không có lãi suất tích lũy) tiếp tục được bảo hiểm riêng cho đến ngày đáo hạn đầu tiên sau khoảng thời gian sáu tháng chiếu cố. Nếu một trương mục CD đáo hạn trong khoảng thời gian sáu tháng chiếu cố và được gia

hạn trên bất cứ cơ sở nào, nó sẽ được bảo hiểm riêng chỉ cho đến khi kết thúc khoảng thời gian sáu tháng chiếu cố.

Trường Mục Ủy Thác

6. Trường mục ủy thác là gì?

Trường mục ủy thác là các trương mục ký quỹ do một bên làm chủ nhưng được một bên khác quản lý với tư cách ủy thác. Quan hệ ủy thác có thể bao gồm nhưng không giới hạn trong, nhà đại lý, người được chỉ định, người giám hộ, người thi hành hoặc người quản lý. Các trương mục ủy thác thông thường bao gồm các trương mục theo Đạo Luật Chuyển Đóng Nhất cho Trẻ Vị Thành Niên (Uniform Transfers to Minors Act), trương mục giao kèo, Trường Mục Ủy Thác Quyền Lợi cho Luật Sư (Interest On Lawyer Trust Accounts) và các trương mục ký quỹ lấy được từ người môi giới.

7. Các yêu cầu tiết lộ của FDIC đối với trương mục ủy thác là gì?

Bản chất ủy thác của trương mục phải được tiết lộ trong hồ sơ trương mục ký quỹ của ngân hàng (như, "Jane Doe là Quản Lý cho Susie Doe" hoặc "Công Ty First Real Estate Title, Trường Mục Giao Kèo của Khách Hàng"). Quyền lợi của người có Tên và chủ sở hữu của mỗi chủ trương mục xác định chắc chắn từ hồ sơ trương mục ký quỹ của ngân hàng được bảo hiểm hoặc từ hồ sơ do người đại lý lưu giữ (hoặc bởi một số người hoặc thực thể đã đồng ý quản lý hồ sơ cho người đại lý).

Các quy tắc tiết lộ đặc biệt áp dụng cho các quan hệ ủy thác nhiều cấp độ. Nếu một đại lý góp chung các khoản ký quỹ của nhiều chủ vào một trương mục và thỏa mãn các quy tắc tiết lộ, các khoản ký quỹ của mỗi chủ sở hữu sẽ được bảo hiểm như các khoản ký quỹ của chủ sở hữu đó.

8. FDIC bảo hiểm cho khoản được nhà ủy thác ký quỹ như thế nào?

Các khoản được ký quỹ bởi nhà ủy thác thay mặt cho người hoặc cơ quan (chủ sở hữu) được bảo hiểm như các khoản ký quỹ của chủ sở hữu nếu thỏa mãn các yêu cầu tiết lộ cho trương mục ký thác.

9. Các khoản ký quỹ của nhà ủy thác có được bảo hiểm riêng so với các trương mục ký quỹ của một chủ trương mục tại cùng một ngân hàng hay không?

Các khoản do nhà ủy thác ký quỹ thay mặt cho một người hoặc cơ quan (chủ trương mục) được cộng thêm vào bất cứ khoản ký quỹ nào khác mà chủ sở hữu quản lý trong cùng loại sở hữu tại cùng ngân hàng, và được bảo hiểm tới mức tối đa được dùng.

Thí dụ: Nhà môi giới mua trương mục CD \$250,000 thay mặt cho khách hàng tại Ngân hàng ABC. Khách hàng có trương mục chi phiếu đứng Tên họ tại Ngân hàng ABC là \$15,000. Hai trương mục được cộng với nhau và được bảo hiểm tới tối đa \$250,000 theo loại trương mục sở hữu đơn. Vì tổng các khoản ký quỹ sở hữu đơn của khách hàng là \$265,000, \$15,000 không được bảo hiểm.